**TUẦN 32**

**TOÁN**

**Chủ đề 14: NHÂN CHIA TRNG PHẠM VI 100 000**

**BÀI 72: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Thực hiện được phép nhân, chia trong phạm vi 100 000.

+ Tính nhẩm được giá trị của biểu thức có phép nhân, chia, dấu ngoặc và liên quan đến các số tròn nghìn, tròn chục nghìn.

+ Tính được giá trị của biểu thức có phép nhân, chia và không có dấu ngoặc.

 Giải được bài toán thực tế liên quan tới phép nhân, chia.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với dạng toán vận dụng thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:+ Thực hiện được phép nhân, chia trong phạm vi 100 000.+ Tính nhẩm được giá trị của biểu thức có phép nhân, chia, dấu ngoặc và liên quan đến các số tròn nghìn, tròn chục nghìn.+ Tính được giá trị của biểu thức có phép nhân, chia và không có dấu ngoặc.+ Giải được bài toán thực tế liên quan tới phép nhân, chia.  | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.- Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2,3/ 96 Vở Bài tập Toán. - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4, 5 / 96, 97 Vở Bài tập Toán. - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài- HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:- GV gọi HS chữa lần lượt các bài:**\* Bài 1: Tính nhẩm. (VBT tr.96)**- GV gọi HS đọc YC bài và nêu cách làm bài.- GV cho HS làm bài cá nhân rồi chữa bài bằng trò chơi : Tiếp sứcKhi chữa bài, GV yêu cầu HS giải thích từng trường hợp.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV hỏi: BT củng cố cho em kiến thức gì? | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- 1-2 HS nêu cách làm bài: + Phần a: Thực hiện từ trái sang phải:Nhẩm: 3 nghìn x 3 x 6 = 54 nghìn45 nghìn : 5 : 3 = 3 nghìn28 nghìn : 7 x 8 = 32 nghìn.+ Phần b: thực hiện trong ngoặc trước, ngoài ngoặc sau.Nhẩm : 21 nghìn x 3 = 63 nghìn 72 nghìn : 9 = 8 nghìn.56 nghìn : 8 = 7 nghìn.- HS làm bài rồi chữa. Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS TL: BT củng cố thứ tự thự hiện phép tính và cách nhẩm với số tròn nghìn. |
| **\* Bài 2: Đ, S ? (VBT tr.96)**- GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài nhóm đôi và tự đổi vở kiểm tra chéo.- GV chữa bài và yêu cầu HS giải thích từng câu. Nếu đúng nêu lại cách thực hiện phép tính, nếu sai chỉ ra chỗ sai.- NX, tuyên dương.- GV chốt lại cách đặt tính rồi tính với phép nhân, chia. | - HS đọc đề bài.- HS làm bài(a. S; b. Đ ; c. S)- HS giải thích cách làm- HS lắng nghe. |
| **\* Bài 3: Đặt tính rồi tính (VBT/96)**- GV hỏi: Bài tập yêu cầu em làm gì?- GV cho HS nhắc lại cách thực hiện phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 000.- GV tổ chức cho HS làm bài trên nháp rồi chữa bài.- GV gọi HS lên bảng chữa bài, nêu cách thực hiện từng phép tính.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng | - 1-2 HS nêu yêu cầu bài: Đặt tính rồi tính.- HS nhắc lại - HS cả lớp làm trên nháp- 4 HS lên bảng chữa bài, nêu cách thực hiện từng phép tính.- HS đổi chéo nháp, tự sửa sai (nếu có) |
| **\* Bài 4: (VBT/97)**- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài- GV hướng dẫn HS cần phân tích đề bài:+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì?+ Bài toán cần dùng mấy bước tính?- GV cho HS làm bài vào vở. GV quan sát, giúp đỡ những HS còn lúng túng.- GV cho HS trình bày bài- GV gọi HS nhận xét- GV nhận xét, chốt bài làm đúng- GV chốt:BT củng cố cách giải và trình bày bài giải toán có lời văn | - 2 -3 HS đọc to. Cả lớp đọc thầm.- HS nêu:+ Bài toán cho biết Mai có 3 tờ tiền loại 20 000 đồng, số tiền đó vừa đủ để mua 4 hộp bút.+ BT hỏi mỗi hộp bút giá bao nhiêu tiền+ 2 bước tính- HS làm bài vào vở- HS trình bày bài làm trước lớpBài giảiMai có tất cả số tiền là:20 000 x 3 = 60 000 ( đồng)Mỗi hộp bút có giá tiền là:60 000 : 4 = 15 000 ( đồng) Đáp số: 15000 đồng- HS lắng nghe và ghi nhớ |
| ***Bài 5: Tính giá trị của biểu thức. (VBT/97)***1. ***90 108 : 6 x 5***
2. ***12 012 x 8 : 4***

- Gọi HS đọc YC bài.- GV yêu cầu HS nêu cách làm.- GV cho HS làm bài vào nháp. GV quan sát, giúp đỡ những HS còn lúng túng.- HS chia sẻ trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương.- GV chốt: BT củng cố rèn kĩ năng thực hiện tính có hai dấu nhân chia. | - 2 -3 HS đọc to. Cả lớp đọc thầm.- Thực hiện phép tính có hai dấu nhân, chia, ta thực hiện lần lượt từng phép tính từ trái sang phải.- HS làm bài cá nhân, đổi chéo nháp kiểm tra.(a. 15018 x 5 = 75090b. 96096 : 4 = 24024)- HS chia sẻ. |
| **3. HĐ Vận dụng**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS nhắc lại tên bài.- HS nêu cảm nhận của mình.- HS lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**TOÁN**

**Chủ đề 14: NHÂN CHIA TRNG PHẠM VI 100 000**

**BÀI 72: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Thực hiện được phép nhân, chia trong phạm vi 100 000.

+ Tính nhẩm được giá trị của biểu thức có phép nhân, chia, dấu ngoặc và liên quan đến các số tròn nghìn, tròn chục nghìn.

+ Tính được giá trị của biểu thức có phép nhân, chia và không có dấu ngoặc.

+ Giải được bài toán thực tế liên quan tới phép nhân, chia.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với dạng toán vận dụng thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức trò chơi: Truyền điện(nội dung về các phép tính nhân chia số tròn nghìn với số có 1 chữ số.- GV tổng kết trò chơi, nhận xét, kết nối vào bài- GV ghi bảng tên bài  | - HS tích cực tham gia trò chơi.- HS chú ý- GV mở vở ghi tên bài |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.- Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 2,3/ 97 Vở Bài tập Toán. - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4, 5 / 97, 98 Vở Bài tập Toán. - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài- HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:- GV gọi HS chữa lần lượt các bài:**\* Bài 1: (VBT tr.97)****Để đến kho báu, Rô-bốt phải đi qua các đoạn đường ghi phép tính có kết quả lớn hơn 6 000. Em hãy tìm đường cho Rô-bốt đi đến kho báu rồi tô màu vào đường đi đó.**- GV gọi HS đọc YC bài.- GV cho HS thảo luận nhóm đôi.- Gọi đại diện các nhóm trình bày và yêu câu hS giải thích cách làm- NX, tuyên dương- GV hỏi: BT củng cố cho em kiến thức gì? | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- 1-2 HS thảo luận- 2 nhóm báo cáo kết quả.(Đường đi từ A – D – B – C – G).- Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS TL: BT củng cố thứ tự thự hiện phép tính và cách nhẩm với số tròn nghìn. |
| **\* Bài 2: Đặt tính rồi tính (VBT/98)**- GV hỏi: Bài tập yêu cầu em làm gì?- GV cho HS nhắc lại cách thực hiện phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 000.- GV tổ chức cho HS làm bài trên nháp rồi chữa bài.- GV gọi HS lên bảng chữa bài, nêu cách thực hiện từng phép tính.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng | - 1-2 HS nêu yêu cầu bài: Đặt tính rồi tính.- HS nhắc lại - HS cả lớp làm trên nháp- 4 HS lên bảng chữa bài, nêu cách thực hiện từng phép tính.- HS đổi chéo nháp, tự sửa sai (nếu có) |
| ***Bài 3: Tính giá trị của biểu thức. (VBT/98)***- Gọi HS đọc YC bài.- GV yêu cầu HS nêu cách làm.- GV cho HS làm bài vào nháp. GV quan sát, giúp đỡ những HS còn lúng túng.- HS chia sẻ trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương.- GV chốt: BT củng cố rèn kĩ năng thực hiện tính biểu thức. | - 2 -3 HS đọc to. Cả lớp đọc thầm.- Thực hiện các phép tính theeo các quy luật sau:+ Trong ngoặc trước, ngoài ngoặc sau.+ Nhân chia trước, cộng trừ sau.+ Phép tính chỉ có các dấu cộng, trừ hoặc nhân, chia thực hiện từ bên trái sang phải.- HS làm bài cá nhân, đổi chéo nháp kiểm tra.- HS chia sẻ. |
| **\* Bài 4: (VBT/98)**- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài- GV hướng dẫn HS cần phân tích đề bài:+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì?+ Bài toán cần dùng mấy bước tính?- GV cho HS làm bài vào vở. GV quan sát, giúp đỡ những HS còn lúng túng.- GV cho HS trình bày bài- GV gọi HS nhận xét- GV nhận xét, chốt bài làm đúng- GV chốt:BT củng cố cách giải và trình bày bài giải toán có lời văn | - 2 -3 HS đọc to. Cả lớp đọc thầm.- HS nêu:+ Bài toán cho biết trong 3 giờ đầu, mỗi giờ chú Hùng đi được 13 120 m. Trong 1 giờ tiếp theo, chú Hùng đi được 9 560 m.+ BT hỏi chú Hùng đã đi quãng đường dài bao nhiêu mét.+ 1 bước tính- HS làm bài vào vở- HS trình bày bài làm trước lớpBài giảiChú Hùng đã đi quãng đường dài số km là:13 120 + 9 560 = 22 680 (km) Đáp số: 22 680 km.- HS lắng nghe và ghi nhớ |
| **\* Bài 5: Viết chữ số thích hợp vào o trống. (VBT/98)**- Gọi HS đọc YC bài.- GV yêu cầu HS nêu cách làm.- GV cho HS làm bài vào nháp. GV quan sát, giúp đỡ những HS còn lúng túng.- HS chia sẻ trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương.- GV chốt: BT củng cố rèn kĩ năng thực hiện tính nhân chia. | - 2 -3 HS đọc to. Cả lớp đọc thầm.- HS nêu các bước thực hiện.- HS làm bài cá nhân, đổi chéo nháp kiểm tra.- HS chia sẻ. |
| **3. HĐ Vận dụng**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS nhắc lại tên bài.- HS nêu cảm nhận của mình.- HS lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**TOÁN**

**Chủ đề 15: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT**

**BÀI 73: PHÂN LOẠI, THU THẬP, GHI CHÉP SÓ LIỆU,**

**BẢNG SỐ LIỆU (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Nhận biết được cách thu thập, phân loại, ghi chép sổ liệu thống kê (trong một sổ tình huống đơn giản) theo các tiêu chí cho trước.

+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng.

+ Nêu được một sổ nhận xét đơn giản từ bảng số liệu.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với dạng toán vận dụng thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:+ Nhận biết được cách thu thập, phân loại, ghi chép sổ liệu thống kê (trong một sổ tình huống đơn giản) theo các tiêu chí cho trước.+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng.+ Nêu được một sổ nhận xét đơn giản từ bảng số liệu.  | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.- Gv lệnh: HS làm bài 1, 2/ 99, 100 Vở Bài tập Toán. - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài- HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:- GV gọi HS chữa lần lượt các bài:**\* Bài 1: Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp. (VBT tr.100)**- GV gọi HS đọc YC bài.- Yêu cầu HS quan sát bảng và trả lời miệng.a) Mỗi bạn đã đưa ra được số câu trả lời đúng là:Mai: .... câu; Việt: ... câu; Rô-bốt: ... câu; Nam: ... câu.b) Bạn ... trả lời đúng nhiều câu hỏi nhất.c) Với mỗi câu trả lời đúng, người chơi nhận được 1 điểm. Vậy bạn có số điểm cao nhất nhận được nhiều hơn bạn có số điểm thấp nhất ... điểm.- GV cho HS chữa bài.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV hỏi: BT củng cố cho em kiến thức gì? | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS quan sát bảng và trả lời các câu hỏi. a) 14; 15; 11; 12.b) Việt.c) 4.- HS làm bài rồi chữa. Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS TL: BT củng cố cách đọc và nêu được nhận xét từ bảng số liệu. |
| **\* Bài 2: (VBT tr.99, 100)**- GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài nhóm đôi và tự đổi vở kiểm tra chéo.- GV chữa bài và yêu cầu HS giải thích từng câu.- NX, tuyên dương.- GV chốt lại cách thu thập, kiểm đếm. | - HS đọc đề bài.- HS làm bài- HS giải thích cách làm- HS lắng nghe. |
| **3. HĐ Vận dụng**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- Yêu cầu HS về nhà chia sẻ với người thân những điều mình đã học được.- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS nhắc lại tên bài.- HS nêu cảm nhận của mình.- HS lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**TOÁN**

**Chủ đề 15: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT**

**BÀI 73: PHÂN LOẠI, THU THẬP, GHI CHÉP SÓ LIỆU,**

**BẢNG SỐ LIỆU (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Nhận biết được cách thu thập, phân loại, ghi chép sổ liệu thống kê (trong một sổ tình huống đơn giản) theo các tiêu chí cho trước.

+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng.

+ Nêu được một sổ nhận xét đơn giản từ bảng số liệu.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với dạng toán vận dụng thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:+ Nhận biết được cách thu thập, phân loại, ghi chép sổ liệu thống kê (trong một sổ tình huống đơn giản) theo các tiêu chí cho trước.+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng.+ Nêu được một sổ nhận xét đơn giản từ bảng số liệu.  | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.- Gv lệnh: HS làm bài 1, 2/ 100, 101 Vở Bài tập Toán. - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài- HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:- GV gọi HS chữa lần lượt các bài:**\* Bài 1: (VBT tr.100)**- GV gọi HS đọc YC bài.- Yêu cầu HS quan sát bảng và trả lời miệng.a) Vào thứ .... thì gà đẻ ít trứng nhất.b)Vào thứ ... thì gà đẻ nhiều trứng nhất.c) Vào các thứ ......................... đàn gà đẻ được ít hơn 7 quả trứng.d) Trong tuân vừa qua, đàn gà được tất cả ......... quả trứng.e) Trong hai ngày cuối tuần, Mai thu hoạch được ........... quả trứng.- GV cho HS chữa bài.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV hỏi: BT củng cố cho em kiến thức gì? | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS quan sát bảng và trả lời các câu hỏi. a) Sáu.b) Năm.c) thứ Hai, thứ Ba, thứ Sáu, Chủ Nhật.d) 40.e) 11.- HS làm bài rồi chữa. Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS TL: BT củng cố cách xem và đọc bảng số liệu. |
| **\* Bài 2: (VBT tr.100, 101)**- GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài nhóm đôi và tự đổi vở kiểm tra chéo.a) Trong tuần cuối cùng của tháng, cửa hàng đã bán được ….. túi bột mì đa dụng và …… túi bột bánh mì.b) Mỗi tuần, cửa hàng bán được số túi bột bánh mì là:Tuần 1: ….. túi; Tuần 2: ….. túi; tuần 3: …. Túi; tuần 4: …. Túi.c) Trong tuần đầu tiên, cửa hàng bán được tất cả …. túi bột mì.d) Trong tuần thứ ba, lại bột …………. bán được nhiều túi hơn.- GV chữa bài và yêu cầu HS giải thích từng câu.- NX, tuyên dương.- GV chốt lại cách đọc và nhận xét bảng số liệu.. | - HS đọc đề bài.- HS làm bàia) 30; 20.b) 30; 50; 10; 20.c) 50.d) mì đa dụng- HS giải thích cách làm- HS lắng nghe. |
| **3. HĐ Vận dụng**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- Yêu cầu HS về nhà chia sẻ với người thân những điều mình đã học được.- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS nhắc lại tên bài.- HS nêu cảm nhận của mình.- HS lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**TOÁN**

**Chủ đề 15: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT**

**BÀI 73: PHÂN LOẠI, THU THẬP, GHI CHÉP SÓ LIỆU,**

**BẢNG SỐ LIỆU (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Nhận biết được cách thu thập, phân loại, ghi chép sổ liệu thống kê (trong một sổ tình huống đơn giản) theo các tiêu chí cho trước.

+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng.

+ Nêu được một sổ nhận xét đơn giản từ bảng số liệu.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với dạng toán vận dụng thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:+ Nhận biết được cách thu thập, phân loại, ghi chép sổ liệu thống kê (trong một sổ tình huống đơn giản) theo các tiêu chí cho trước.+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng.+ Nêu được một sổ nhận xét đơn giản từ bảng số liệu. | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.- Gv lệnh: HS làm bài 1, 2, 3/101, 102 Vở Bài tập Toán. - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài- HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:- GV gọi HS chữa lần lượt các bài:**\* Bài 1: (VBT tr.101)**- GV gọi HS đọc YC bài.- Yêu cầu HS quan sát bảng và trả lời miệng.- GV cho HS chữa bài.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV hỏi: BT củng cố cho em kiến thức gì? | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS quan sát bảng và trả lời các câu hỏi. a) b) 7; 3; 407 3 1- HS làm bài rồi chữa. Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS TL: BT củng cố cách lập, đọc và nêu được nhận xét từ bảng số liệu. |
| **\* Bài 2: (VBT tr.102)**- GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài nhóm đôi và tự đổi vở kiểm tra chéo.- GV chữa bài và yêu cầu HS giải thích từng câu.- NX, tuyên dương.- GV chốt lại cách thu thập, kiểm đếm. | - HS đọc đề bài.- HS làm bàia) C; b) B; c) 165; d) 385.- HS giải thích cách làm- HS lắng nghe. |
| **\* Bài3: (VBT tr.102)**- GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài nhóm đôi và tự đổi vở kiểm tra chéo.- GV chữa bài và yêu cầu HS giải thích từng câu.- NX, tuyên dương.- GV chốt lại cách lập và nhận xét bảng só liệu. | - HS đọc đề bài.- HS làm bài- HS giải thích cách làm- HS lắng nghe. |
| **3. HĐ Vận dụng**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- Yêu cầu HS về nhà chia sẻ với người thân những điều mình đã học được.- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS nhắc lại tên bài.- HS nêu cảm nhận của mình.- HS lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |